

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1028 /UBND-NV

Nha Trang, ngày 09 tháng 02 năm 2018

V/v kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục
hành chính tháng 01 năm 2018

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang;
- Chi cục Thuế thành phố Nha Trang;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Thông báo số 469/TB-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về kết luận cuộc họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh và Công văn số 226/SNV-CCHC ngày 30/01/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa về kết quả giải quyết thủ tục hành chính tháng 01 năm 2018; UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện những nội dung sau:

1. Rà soát kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trong tháng 01/2018 (theo phụ lục đính kèm) và thực hiện việc đánh giá, nhận xét đối với những cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên tham gia vào quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân (lưu ý đánh giá việc tác nghiệp trên phần mềm Một cửa điện tử đối với từng khâu công việc trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính). Kết quả đánh giá gửi về Phòng Nội vụ thành phố để tổng hợp, theo dõi.

2. Tiếp tục phát huy, duy trì, không để xảy ra tình trạng trễ hẹn trong việc giải quyết hồ sơ cho các tổ chức, công dân trong các tháng tiếp theo; phấn đấu 100% hồ sơ được giải quyết sớm hạn và đúng hạn.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường theo dõi, kiểm tra, nghiêm túc chấn chỉnh đối với các cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hạn, không để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hạn do chậm thao tác, chậm báo cáo về hồ sơ bị lỗi trên phần mềm Một cửa điện tử.

4. Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Nha Trang và Phòng Tư pháp thành phố: chỉ đạo viên chức, nhân viên phụ trách tiếp nhận hồ sơ phải cập nhật đầy đủ, rõ ràng thông tin về tổ chức, công dân nộp hồ sơ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, lĩnh vực tư pháp (bao gồm họ và tên, số điện thoại, địa chỉ liên lạc, thư điện tử (nếu có)) theo đúng quy định tại Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Đối với các hồ sơ được nộp qua đường bưu chính, không có thông tin rõ ràng, đề nghị ghi chú thêm nội dung “bưu chính” trong phần thông tin về địa chỉ liên lạc.

5. Giao Phòng Nội vụ thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các

nội dung chỉ đạo trên, báo cáo kết quả thực hiện tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của thành phố.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ tỉnh KH;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND TP;
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, NV (52b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Thọ

Phụ lục 01

**Tình hình giải quyết thủ tục hành chính của UBND thành phố Nha Trang
trong tháng 01/2018**

Stt	Lĩnh vực	Nhận trong kỳ	Đã giải quyết				Đang giải quyết			Tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận (%)
			Tổng số	Trước hạn (Tỷ lệ %)	Đúng hạn (Tỷ lệ %)	Quá hạn (Tỷ lệ %)	Trong hạn	Quá hạn	Chờ bổ sung	
1	Văn hóa, Thể thao và Du lịch	13	13	12 (92,31%)	1 (7,69%)					0
2	Kế hoạch và Đầu tư	517	503	431 (85,69%)	71 (14,12%)	1 (0,2%)	13	1		0,2
3	Xây dựng - Giao thông	273	162	157 (96,91%)	5 (3,09%)		109	2		0
4	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4	4	4 (100%)						0
5	Y tế	65	34	34 (100%)			31			0
6	Tài nguyên và Môi trường	5296	3551	2917 (82,15%)	619 (17,43%)	15 (0,42%)	1742	3	372	0,28
7	Viễn thông và Internet	12	8	8 (100%)			4			0
8	Tư pháp	159	159	158 (99,37%)	1 (0,63%)					0
9	Lao động - Thương binh và Xã hội	927	720	427 (59,31%)	293 (40,69%)		207			0
10	Giáo dục	27	27	22 (81,48%)	5 (18,52%)					0
11	Nội vụ	51	49	49 (100%)			2			0
12	Công thương	33	30	30 (100%)			3			0
	Tổng	7377	5260	4249 (80,78%)	995 (18,92%)	16 (0,3%)	2111	6	372	0,22

**Phụ lục 02
Tình hình giải quyết thủ tục hành chính tại UBND các xã, phường
trong tháng 01/2018**

Stt	Đơn vị	Tổng số hồ sơ đã giải quyết	Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Tỷ lệ trễ hạn (%)	Ghi chú
1	UBND phường Lộc Thọ	421	350	71	0	0	
2	UBND phường Ngọc Hiệp	93	82	11	0	0	
3	UBND phường Phước Hải	138	95	43	0	0	
4	UBND phường Phước Hòa	76	45	30	1	1,12	
5	UBND phường Phước Long	97	85	11	1	1,03	
6	UBND phường Phước Tân	226	215	11	0	0	
7	UBND phường Phước Tiến	107	76	31	0	0	
8	UBND phường Phương Sài	114	106	8	0	0	
9	UBND phường Phương Sơn	89	82	6	1	1,12	
10	UBND phường Tân Lập	280	267	13	0	0	
11	UBND phường Vạn Thắng	660	637	23	0	0	
12	UBND phường Vạn Thạnh	152	139	13	0	0	
13	UBND phường Vĩnh Hải	205	161	43	1	0,49	
14	UBND phường Vĩnh Hòa	157	127	29	1	0,64	
15	UBND phường Vĩnh Nguyên	386	334	52	0	0	
16	UBND phường Vĩnh Phước	291	265	26	0	0	
17	UBND phường Vĩnh Thọ	270	257	12	1	0,37	
18	UBND phường Vĩnh Trường	95	70	25	0	0	
19	UBND phường Xương Huân	302	280	22	0	0	
20	UBND xã Phước Đồng	432	420	11	1	0,23	
21	UBND xã Vĩnh Hiệp	130	110	20	0	0	
22	UBND xã Vĩnh Lương	241	225	15	1	0,41	
23	UBND xã Vĩnh Ngọc	240	237	3	0	0	
24	UBND xã Vĩnh Phương	438	427	11	0	0	
25	UBND xã Vĩnh Thái	465	442	19	4	0,86	
26	UBND xã Vĩnh Thạnh	246	192	52	2	0,81	
27	UBND xã Vĩnh Trung	117	115	2	0	0	